ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG HƯNG ĐẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:302 /KH-UBND	*Hưng Đạo, ngày 18 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026 trên địa bàn phường Hưng Đạo

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP và Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 27/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 353/2026/NĐ-CP ngày 11/9/2026 của Chính phủ quy định về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 5 đến 6 tuổi, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ (có hiệu lực từ ngày 01/11/2026);

Thực hiện văn bản hướng dẫn số 11915/VP-VX ngày 16/9/2026 của Văn Phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Nghị định số 353/2026/NĐ-CP quy định về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 5 đến 6 tuổi, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ ;

Ủy ban nhân dân phường Hưng Đạo ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng kết quả PCGD, XMC; tổ chức điều tra, cập nhật, quản lý dữ liệu đúng đối tượng, đúng địa bàn, bảo đảm chính xác, đầy đủ, có căn cứ và khả năng đối chiếu với dữ liệu dân cư, dữ liệu ngành giáo dục.

2. Xác định rõ trách nhiệm của Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ sở giáo dục, Công an phường, Trạm Y tế, 11 tổ dân phố và các cơ quan, đơn vị liên quan; bảo đảm một đầu mối tổng hợp, phối hợp chặt chẽ, không bỏ sót hoặc trùng đối tượng.

3. Hoàn thành điều tra, cập nhật dữ liệu, tự kiểm tra, báo cáo và hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận đúng tiến độ; hồ sơ, số liệu phải thống nhất giữa phiếu điều tra, sổ theo dõi, danh sách minh chứng và Hệ thống thông tin PCGD, XMC.

4. Trong thời gian Nghị định số 353/2026/NĐ-CP chưa có hiệu lực, việc đánh giá, tự công nhận và hoàn thiện hồ sơ năm 2026 thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành. Từ ngày 01/11/2026, các nội dung phát sinh thực hiện theo Nghị định số 353/2026/NĐ-CP và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập phường; phân công thành viên phụ trách từng lĩnh vực, từng địa bàn, từng cấp học.

2. Tổ chức điều tra toàn bộ đối tượng trong độ tuổi PCGD, XMC trên địa bàn 11 tổ dân phố; thu thập đầy đủ số định danh cá nhân của chủ hộ và thành viên hộ gia đình; rà soát biến động chuyển đi, chuyển đến, học ngoài địa bàn, người khuyết tật, người chưa biết chữ và các trường hợp đặc thù.

3. Các trường học làm nòng cốt điều tra, đối chiếu và cập nhật dữ liệu theo cấp học: Trường Mầm non Hưng Đạo, trường Mầm non Anh Dũng phụ trách dữ liệu mầm non; Trường Tiểu học Anh Dũng, trường Tiểu học Hưng Đạo, trường Tiểu học Đa Phúc phụ trách dữ liệu tiểu học theo địa bàn được Ban Chỉ đạo phân công; Trường THCS Hưng Đạo phụ trách dữ liệu THCS và phối hợp tổng hợp tình hình học sinh sau tốt nghiệp THCS.

4. Cập nhật dữ liệu trên Hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC theo thời gian mở hệ thống và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo; kiểm tra, làm sạch dữ liệu, xử lý trùng lặp và sai lệch trước khi kết xuất biểu thống kê.

5. Rà soát các điều kiện bảo đảm: mạng lưới trường lớp, đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động người học, duy trì sĩ số; tổ chức tuyên truyền, vận động trẻ trong độ tuổi ra lớp và người thuộc diện XMC tham gia học (nếu có).

6. Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá kết quả PCGD mầm non, PCGD tiểu học, PCGD THCS và XMC; hoàn thiện hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

7. Lập dự toán kinh phí phục vụ điều tra, hội họp, lập hồ sơ, làm thêm giờ, tổ chức lớp XMC (nếu có) và các nội dung liên quan, thực hiện theo Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Là cơ quan chủ trì, thường trực tham mưu UBND phường, Ban Chỉ đạo; xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tiến độ; phân công địa bàn điều tra; tổng hợp và kiểm soát số liệu; tham mưu quyết định thành lập đoàn tự kiểm tra, tổ chức tự kiểm tra, hoàn thiện tờ trình, báo cáo và hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận. Chủ trì lập dự toán kinh phí; phối hợp các trường, Công an phường, Trạm Y tế và các tổ dân phố xử lý các trường hợp dữ liệu chưa thống nhất.

2. Trường Mầm non Anh Dũng, trường Mầm non Hưng Đạo

Làm nòng cốt công tác PCGD mầm non; rà soát trẻ trong độ tuổi, đối chiếu trẻ đang học tại trường, trẻ học ngoài địa bàn, trẻ chưa ra lớp; lập danh sách trẻ hoàn thành chương trình theo độ tuổi; cung cấp minh chứng về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động và chất lượng chăm sóc - giáo dục; phối hợp điều tra tại các thôn và cập nhật dữ liệu theo phân công.

3. Trường Tiểu học Anh Dũng, trường Tiểu học Hưng Đạo và Trường Tiểu học Đa Phúc

Làm nòng cốt PCGD tiểu học và phối hợp XMC; rà soát trẻ trong độ tuổi tiểu học, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, học sinh chuyển đi/chuyển đến, học sinh học ngoài địa bàn; phối hợp xác minh người thuộc diện XMC, cử giáo viên tham gia lớp XMC khi có yêu cầu; cập nhật, đối chiếu dữ liệu theo địa bàn được giao.

4. Trường THCS Hưng Đạo

Làm nòng cốt PCGD THCS; rà soát học sinh trong độ tuổi, học sinh tốt nghiệp THCS, học sinh chuyển đi/chuyển đến; tổng hợp và cung cấp minh chứng học sinh của phường sau tốt nghiệp THCS năm học 2025-2026 vào học THPT, GDTX hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phối hợp cập nhật, kiểm tra dữ liệu và hoàn thiện hồ sơ PCGD THCS.

5. Công an phường

Phối hợp đối chiếu thông tin cư trú, số định danh cá nhân; xác nhận danh sách chuyển đi, chuyển đến theo yêu cầu hồ sơ; hỗ trợ xác minh các trường hợp chưa rõ nơi cư trú, biến động dân cư hoặc dữ liệu không thống nhất, bảo đảm việc khai thác, sử dụng thông tin đúng quy định.

6. Trạm Y tế phường

Phối hợp rà soát, xác nhận danh sách trẻ em, học sinh khuyết tật theo yêu cầu hồ sơ; cung cấp, đối chiếu thông tin thuộc phạm vi quản lý khi có đề nghị của Ban Chỉ đạo, bảo đảm đúng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

7. Các tổ dân phố

Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp tuyên truyền; cung cấp, xác minh biến động hộ dân; hỗ trợ điều tra viên tiếp cận hộ gia đình; rà soát các trường hợp trẻ chưa ra lớp, học sinh bỏ học/nguy cơ bỏ học, người chưa biết chữ hoặc tái mù chữ; phản hồi kịp thời các sai lệch thông tin cho Ban Chỉ đạo.

8. Hội Khuyến học và các tổ chức liên quan

Đề nghị phối hợp tuyên truyền, vận động học tập, xây dựng xã hội học tập; hỗ trợ rà soát, huy động người học và các điều kiện phục vụ công tác PCGD, XMC theo chức năng.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung công việc	Chủ trì	Phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả
Ngay sau khi Kế hoạch ban hành	Kiện toàn Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ, địa bàn; thống nhất biểu mẫu và phương án điều tra.	UBND phường /Phòng VHXH	Các trường, CA, TYT, các tổ dân phố	Quyết định; Kế hoạch; phân công
Đến 30/9/2026	Điều tra, rà soát, ghi phiếu; thu đủ số định danh cá nhân; đối chiếu ban đầu dữ liệu dân cư, trường học.	Phòng VHXH; các trường	CA, TYT, các tổ dân phố	Phiếu điều tra; danh sách rà soát; dữ liệu đầu vào
01-15/10/2026	Cập nhật/làm sạch dữ liệu trên hệ thống khi được mở; đối chiếu chuyển đi, chuyển đến, khuyết tật, học ngoài địa bàn; hoàn thiện sổ/danh sách minh chứng.	Các trường/ Phòng VHXH	CA, TYT, các tổ dân phố	Dữ liệu hệ thống; sổ theo dõi; danh sách minh chứng
01-31/10/2026	Tự kiểm tra, đánh giá điều kiện và kết quả; khắc phục sai lệch; hoàn thiện báo cáo, biên bản, quyết định tự công nhận theo hướng dẫn.	Ban Chỉ đạo/Phòng VHXH	Các trường và đơn vị	Hồ sơ tự kiểm tra
Chậm nhất 25/10/2026	Hoàn thành hệ thống biểu thống kê dữ liệu PCGD, XMC cấp phường trên Hệ thống thông tin theo tiến độ Sở hướng dẫn.	Phòng VHXH	Các trường	Bộ biểu thống kê điện tử

Thời gian	Nội dung công việc	Chủ trì	Phối hợp	Sản phẩm/ Kết quả
Trước 31/10/2026	Gửi Báo cáo kết quả PCGD, XMC năm 2026 về Sở GDĐT; hoàn thiện 01 bộ hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận.	UBND phường/ Phòng VHXH	Ban Chỉ đạo	Báo cáo; 01 bộ hồ sơ
Từ 01/11/2026	Sẵn sàng phục vụ kiểm tra của thành phố; bổ sung, giải trình hồ sơ, dữ liệu theo yêu cầu; thực hiện các nội dung phát sinh theo NĐ 353/2026/NĐ-CP và hướng dẫn mới.	UBND phường/Ban Chỉ đạo	Các đơn vị	Hồ sơ, minh chứng, giải trình

V. DANH MỤC HỒ SƠ

1. Hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận (01 bộ gửi Sở Giáo dục và Đào tạo)

1) Tờ trình đề nghị Ban Chỉ đạo thành phố kiểm tra, công nhận kết quả PCGD, XMC theo các nội dung thuộc diện đánh giá năm 2026;

2) Báo cáo quá trình thực hiện và kết quả PCGD, XMC năm 2026;

3) Hệ thống biểu mẫu thống kê cấp phường, xếp theo thứ tự: mầm non, tiểu học, THCS, XMC; bổ sung biểu mẫu PCGD mầm non trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT;

4) Quyết định thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập cấp phường;

5) Quyết định thành lập đoàn tự kiểm tra kết quả PCGD, XMC năm 2026;

6) Quyết định tự công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC năm 2026;

7) Biên bản tự kiểm tra kết quả PCGD, XMC năm 2026.

** Hồ sơ đóng thành 01 quyển, có bìa và danh mục, sắp xếp đúng thứ tự theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.*

2. Hồ sơ lưu tại phường phục vụ kiểm tra

a) Hồ sơ loại 1 - Hệ thống văn bản chỉ đạo, triển khai: văn bản Trung ương, thành phố, phường; sắp xếp theo cấp ban hành và thời gian;

b) Hồ sơ loại 2 - Hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận: gồm các tài liệu nêu tại khoản 1 Mục V;

c) Hồ sơ loại 3

- Các hồ sơ, minh chứng khác: Phiếu điều tra PCGD, XMC năm 2026; Sổ theo dõi PCGD, XMC; danh sách trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non; danh sách học sinh hoàn thành chương trình tiểu học; danh sách học sinh tốt nghiệp THCS; danh sách học sinh có chứng chỉ nghề (nếu có); danh sách người mù chữ theo mức độ và học viên được công nhận biết chữ (nếu có); Sổ đăng bộ; Sổ gọi tên, ghi điểm hoặc danh sách học sinh/học viên theo lớp; danh sách chuyển đi, chuyển đến có xác nhận của Công an; danh sách học sinh khuyết tật có xác nhận của Y tế; Kế hoạch PCGD, XMC năm 2026; danh sách học sinh hoàn thành chương trình/tốt nghiệp năm học 2025-2026, làm rõ học sinh cư trú tại phường, nơi khác đến và học sinh của phường học nơi khác; số liệu và danh sách minh chứng học sinh của phường sau tốt nghiệp THCS năm học 2025-2026 vào THPT, GDTX hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, trường học và 12 thôn căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động triển khai; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của thông tin, số liệu và minh chứng thuộc phạm vi phụ trách.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi tiến độ, tổng hợp khó khăn, vướng mắc; kịp thời tham mưu UBND phường, Ban Chỉ đạo chỉ đạo xử lý hoặc báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo đối với nội dung vượt thẩm quyền.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành hướng dẫn điều chỉnh do Nghị định số 353/2026/NĐ-CP có hiệu lực hoặc do thay đổi Hệ thống thông tin PCGD, XMC, Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu cập nhật Kế hoạch và hồ sơ cho phù hợp, không làm gián đoạn tiến độ năm 2026.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026 trên địa bàn phường Hưng Đạo. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân phường (*qua phòng Văn hóa- Xã hội)* để phối hợp hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT (để b/c);
- TTĐU, TTHĐND phường (để b/c);
- CT, các Phó CT UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Công an; Ban CHQS phường;
- Các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố;
- Các cơ sở giáo dục;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG HƯNG ĐẠO T.P HẢI PHÒNG

Vũ Đức Thiện